TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2017/DS-ST
Ngày: 13/12/2017
"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC - TỈNH LONG AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn An

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn To

2. Bà Đặng Thị Bích Loan

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Ngày 13 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 270/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2017 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2017/QĐXXST - DS ngày 20 tháng 10 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2017/QĐST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V.

Địa chỉ trụ sở: Tầng 2, tòa nhà Ree, số 9, Đ, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T – Trưởng phòng Thu hồi nợ pháp lý - Trung tâm Thu hồi nợ - Khối Quản trị rủi ro – Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V

(Văn bản ủy quyền số 14/2017/UQ-QTRR.17 ngày 22/3/2017)

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Bùi Thanh T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số 43, đường số 7, Khu dân cư N, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền số 588/UQTT-QTRR.17 ngày 09/6/2017).

***Bị đơn*:** Chị Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1982.

Địa chỉ cư trú: Ấp 6, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

(Anh T có mặt, chị H vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 23/6/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V do anh Bùi Thanh T đại diện trình bày:

Ngày 15/7/2015 Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V (gọi tắt là Công ty tài chính) có ký đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150716– 200008 - 0005 với chị Lê Thị Mỹ H. Số tiền vay là 25.264.824 đồng (trong đó khoản vay tiêu dùng là 23.947.700 đồng; Phí bảo hiểm là 1.317.124 đồng). Lãi suất cho vay 3,75%/tháng. Thời hạn vay là 24 tháng. Mục đích vay là tiêu dùng cá nhân, khi vay chị H không có thế chấp tài sản gì. Theo thỏa thuận trong hợp đồng chị H có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính số tiền là 38.757.000 đồng tiền gốc vay và lãi vay. Phương thức thanh toán là trong 23 tháng đầu mỗi tháng trả 1.615.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.612.000 đồng. Kỳ thanh toán đầu tiên bắt đầu từ ngày 19/8/2015.

Trong quá tình thực hiện hợp đồng, chị H đã nhận đủ số tiền vay và chỉ thanh toán cho Công ty tài chính tổng số tiền là 6.442.000 đồng. Kể từ ngày 20/01/2017 đến nay, mặc dù công ty đã nhiều lần nhắc nhở, nhưng chị H không thanh toán thêm được bất kỳ khoản tiền nào.

Do chị H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên Công ty tài chính khởi kiện yêu cầu chị H trả cho công ty số tiền là 32.255.987 đồng (trong đó khoản nợ gốc đến hạn là 19.751.666 đồng và số nợ lãi đến hạn là 10.951.334 đồng, nợ gốc chưa đến hạn là 1.552.987 đồng). Ngoài ra, anh T đại diện cho Công ty tài chính trình bày là không yêu cầu chị H tiếp tục trả lãi đối với khoản vay chưa đến hạn thanh toán và lãi quá hạn, lãi phạt chậm trả của khoản vay đã đến hạn thanh toán theo hợp đồng tín dụng mà hai bên ký kết. Công ty tài chính cam kết chốt nợ chị H đến ngày 23/6/2017 là 32.255.987 đồng. Đồng thời, Công ty tài chính không yêu cầu chồng chị H phải liên đới cùng chị H thanh toán cho Công ty tài chính số tiền trên.

Tại bản tự khai ngày 14/8/2017 bị đơn chị Lê Thị Mỹ H trình bày:

Vào ngày 15/7/2015 chị có vay của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền là 25.264.824 đồng, lãi suất là 3,75%/tháng, thời hạn vay là 24 tháng. Từ khi vay cho đến nay chị đã thanh toán cho Công ty tài chính số tiền là 6.442.000 đồng. Do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên chị không thanh toán cho Công ty tài chính thêm bất kỳ khoản tiền nào.

Nay Công ty tài chính khởi kiện yêu cầu chị thanh toán số tiền 32.255.987 đồng, trong đó khoản nợ gốc còn lại là 21.304.653 đồng và số tiền lãi là 10.951.334 đồng thì chị cũng đồng ý nhưng chị xin được trả dần số tiền trên.

Sự việc đã được Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và lập thủ tục hòa giải theo quy định của pháp luật nhưng bị đơn chị Lê Thị Mỹ H vắng mặt và không cung cấp cho Tòa án bất cứ tài liệu, chứng cứ nào liên quan đến vụ án nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Công ty tài chính giữ nguyên lời trình bày của mình, không bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, qua thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu chị Lê Thị Mỹ H thanh toán 32.255.987 đồng xuất phát từ việc vay tiền. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là "*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*", thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B.

Bị đơn Lê Thị Mỹ H đã được Tòa án thông báo và tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia tố tụng trong vụ án nhưng đều vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 207 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành giải quyết và xét xử vắng mặt chị H.

Anh Bùi Thanh T trình bày là chỉ yêu cầu chị H trả nợ, không yêu cầu chồng chị H phải liên đới, nên Tòa án xét thấy không cần thiết phải đưa chồng chị H vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

Xét văn bản đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150716– 200008 - 0005 ngày 15/7/2015 giữa Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V với chị Lê Thị Mỹ H được xác lập theo quy định tại Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2005, trên cơ sở tự nguyện, có nội dung phù hợp pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử nhận định đây là hợp đồng hợp pháp, là căn cứ để giải quyết về quyền và nghĩa vụ của các bên.

Tại điểm 6.2, điều 6, của hợp đồng tín dụng số 20150716– 200008 - 0005 ngày 15/7/2015 quy định: VPB FC có quyền chấm dứt hợp đồng, bằng cách gửi thông báo cho bên vay và yêu cầu bên vay thanh toán toàn bộ các khoản nợ ngay lập tức trong trường hợp bên vay vi phạm bất kỳ quy định nào của hợp đồng. Từ ngày 20/01/2017 đến nay chị H không thanh toán cho Công ty tài chính bất cứ khoản tiền nào như đã cam kết, nên Công ty tài chính có quyền khởi kiện để thu hồi nợ.

Đối với yêu cầu của Công ty tài chính yêu cầu chị H thanh toán số tiền 32.255.987 đồng (trong đó khoản nợ gốc đến hạn là 19.751.666 đồng và số nợ lãi đến hạn là 10.951.334 đồng, nợ gốc chưa đến hạn là 1.552.987 đồng) thấy rằng trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Lê Thị Mỹ H thừa nhận đã vay của Công ty tài chính, trước yêu cầu khởi kiện của công ty tài chính chị đồng ý trả số tiền 32.255.987 đồng nhưng chị xin được trả dần. Tại phiên tòa hôm nay, chị H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì cũng như trình bày ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện. Do đó, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, đại diện Công ty tài chính là anh Bùi Thanh T đều trình bày là Công ty tài chính không yêu cầu chị H phải tiếp tục chịu tiền lãi của khoản nợ gốc chưa đến hạn cũng như lãi quá hạn, lãi phạt chậm trả của khoản nợ gốc đến hạn, Công ty tài chính chỉ chốt nợ cho chị H đến ngày 23/6/2017. Xét đây là ý chí tự nguyện của Công ty không trái quy định pháp luật và không trái đạo đức xã hội, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với yêu cầu xin trả dần số tiền 32.255.987 đồng của bị đơn chị Lê Thị Mỹ H cho nguyên đơn Công ty tài chính, yêu cầu này không được nguyên đơn đồng ý, không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3]. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Lê Thị Mỹ H chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền 32.255.987 đồng, hoàn trả tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp theo quy định tại Điều 26 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 463, 465, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" đối với chị Lê Thị Mỹ H.

1. Buộc chị Lê Thị Mỹ H có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền 32.255.987 đồng (trong đó khoản nợ gốc đến hạn là 19.751.666 đồng và số nợ lãi đến hạn là 10.951.334 đồng, nợ gốc chưa đến hạn là 1.552.987 đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V là không yêu cầu chị H phải tiếp tục chịu lãi của khoản vay chưa đến hạn và lãi quá hạn, lãi phạt chậm trả của khoản vay đã đến hạn thanh toán kể từ ngày 23/6/2017 đến khi thanh toán hết số nợ cho Công ty tài chính.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Chị Lê Thị Mỹ H phải chịu 1.612.799 đồng.

Hoàn trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V 806.400 đồng tiền tạm ứng án phí mà Công ty đã nộp theo biên lai thu số 0005431 ngày 07/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B.

Án xét xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án và đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm vụ án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Long An.
-VKSND huyện B.
-THA huyện B.
-Các đương sự.
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Vũ Văn An